

Số: 03 /QĐ-HĐTT

Đông Đa, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nội dung, tài liệu ôn tập Vòng 2 kỳ thi tuyển
viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc UBND quận Đông Đa năm 2023

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO DỤC QUẬN ĐÔNG ĐA NĂM 2023

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 01/7/2020;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND quận Đông Đa về việc phê duyệt Chi tiêu và Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đông Đa năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 235/TB-UBND ngày 12/5/2023 của UBND quận Đông Đa về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đông Đa năm 2023;

Theo đề nghị của Tổ xây dựng nội dung, tài liệu ôn tập kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Đông Đa năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt nội dung, tài liệu ôn tập Vòng 2 thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Đông Đa năm 2023. Cụ thể như sau:

- Giáo viên Mầm non : phụ lục 01 kèm theo;
- Giáo viên Tiểu học : phụ lục 02 kèm theo;
- Giáo viên Trung học cơ sở : phụ lục 03 kèm theo;
- Nhân viên Trung học cơ sở : phụ lục 04 kèm theo.

Điều 2. Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Đống Đa năm 2023 có trách nhiệm công khai nội dung ôn tập theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục quận Đống Đa năm 2023, các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Hội đồng thi tuyển;
- Ban Giám sát;
- Các trường học MN, Tiểu học, THCS công lập trực thuộc Quận;
- Công thông tin điện tử quận Đống Đa;
- Lưu HĐTT.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Hà Anh Tuấn

PHỤ LỤC 01

Phần 1

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH THI TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐTT ngày 30/6/2023
của Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục quận Đống Đa năm 2023)*

- Hình thức thực hành thông qua giảng dạy đối với tuyển giáo viên để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian Thi thực hành: 30 phút.

(Trước khi thi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

- Thang điểm: 100 điểm

1. Đề tài: Giới hạn trong 10 đề tài

Yêu cầu: Thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục cho lứa tuổi Mẫu giáo bé 3-4 tuổi.

1.1. Lĩnh vực Giáo dục phát triển thể chất

Đề tài 1: Vận động cơ bản: “Đi trong đường hẹp”

Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 2: Vận động cơ bản: “Bật tiến về phía trước”

Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 3: Vận động cơ bản: “Ném xa bằng một tay”

Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 4: Vận động cơ bản: “Tung bóng lên cao bằng 2 tay”

Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 5: Vận động cơ bản: “Bật xa 25 cm”

Trò chơi vận động: Tự chọn

1.2. Lĩnh vực Giáo dục phát triển ngôn ngữ

Đề tài 6: Truyện “Chú đỗ con” *(Đa số trẻ chưa biết)*

Đề tài 7: Truyện “Chú Thỏ tinh khôn” *(Đa số trẻ chưa biết)*

Đề tài 8: Truyện “Chú vịt xám” *(Đa số trẻ chưa biết)*

Đề tài 9: Truyện “Chú dê đen” *(Đa số trẻ chưa biết)*

Đề tài 10: Truyện “Đôi bạn tốt” *(Đa số trẻ chưa biết)*

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/04/2021 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.

2.2. Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành kèm Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN Ban hành kèm Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009; Bổ sung Thông tư số 28/2016-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam *(Tái bản lần thứ 12)*.)

2.3. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN lứa tuổi Mẫu giáo bé 3-4 tuổi (Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Tác giả: TS. Trần Thị Ngọc Trâm- T.S. Lê Thu Hương- PGS.TS.Lê Thị Ánh Tuyết (*Tái bản lần thứ 4*).

2.4. Tuyển chọn Trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo Chủ đề dành cho trẻ 3-4 tuổi.

Phần II

NỘI DUNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG THI TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON

Gợi ý xây dựng kế hoạch hoạt động:

Lĩnh vực phát triển:.....

Hoạt động (học).....

Tên đề tài:

Chủ đề (nếu có):

Lứa tuổi:

Số lượng trẻ:

Thời gian tổ chức:

Giáo viên thực hiện:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức:
2. Kỹ năng:
3. Thái độ:

II. CHUẨN BỊ

1. Địa điểm tổ chức hoạt động
2. Phương tiện tổ chức hoạt động
 - * Đồ dùng của cô:
 - * Đồ dùng của trẻ:
 - * Trang phục của cô và trẻ:
3. Đội hình dạy trẻ/ Sơ đồ tập
 - * Đội hình dạy trẻ: Đối với lĩnh vực Giáo dục Phát triển ngôn ngữ: Hoạt động làm quen tác phẩm văn học.
 - * Sơ đồ tập: Đối với lĩnh vực Phát triển thể chất; Hoạt động Phát triển vận động:
 - Khởi động
 - Bài tập phát triển chung
 - Bài tập vận động cơ bản
 - Trò chơi vận động
4. Ứng dụng Phương pháp giáo dục tiên tiến (nếu có)

III. CÁCH TIẾN HÀNH

Thời gian	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ (dự kiến)
Ghi rõ thời gian cho từng hoạt động	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú	
	2. Phương pháp, hình thức tổ chức	
	Hoạt động	
	Hoạt động 2	
	Hoạt động 3	
	3. Kết thúc	

Lưu ý: Giáo viên thiết kế hoạt động đầy đủ, rõ ý, trình bày khoa học

+ Mục đích yêu cầu: Xác định kiến thức, kỹ năng, thái độ rõ về mức độ yêu cầu, phù hợp với độ tuổi, với đề tài và khả năng của trẻ.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng, phương tiện, học liệu phục vụ cho hoạt động của giáo viên và của trẻ.

+ Nội dung lựa chọn phù hợp, kiến thức chính xác, tích hợp phù hợp.

+ Phương pháp: Đảm bảo phương pháp đặc trưng của hoạt động, linh hoạt, sáng tạo trong ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động. Sử dụng hiệu quả phương tiện, đồ dùng, học liệu phục vụ hoạt động.

+ Hình thức tổ chức hoạt động: Tổ chức hoạt động linh hoạt, sáng tạo, học thông qua trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm, giáo viên là người tạo cơ hội, hướng dẫn, gợi mở giúp trẻ tích cực hoạt động.

+ Thời gian: Phân bổ hợp lý giữa các phần và các hoạt động./.

PHỤ LỤC 02

Phần 1

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH THI TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐTT ngày 30/6/2023
của Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục quận Đống Đa năm 2023).

- Hình thức thực hành thông qua giảng dạy đối với tuyển giáo viên để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian Thi thực hành: 30 phút.

(Trước khi thi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

- Thang điểm: 100 điểm

MÔN: VĂN HÓA

1. MÔN TOÁN: 5 bài

TT	Tên bài/Tiết	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (tiết 1)	Chủ đề 3 SGK Toán 3 Tập 1 - Trang 49	Sách giáo khoa Toán 3 - Tập 1 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2022.
2	Giảm một số đi một số lần (tiết 1)	Chủ đề 4 SGK Toán 3 Tập 1 Trang 79	
3	Chia số có 3 chữ số cho một số có một chữ số (tiết 1)	Chủ đề 6 SGK Toán 3 Tập 1 Trang 99	
4	Phép trừ trong Phạm vi 10.000 (tiết 1)	Chủ đề 10 SGK Toán 3 Tập 2 Trang 41	Sách giáo khoa Toán 3 - Tập 2 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2022.
5	Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn (tiết 1)	Chủ đề 11 SGK Toán 3 Tập 2 Trang 64	

2. MÔN TIẾNG VIỆT: 5 bài

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Luyện tập: Viết đoạn văn	SGK Tập 1 - trang 40	Sách giáo khoa Tiếng Việt 3, tập 1 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2022.
2	Mở rộng vốn từ về mùa hè; Dấu chấm, dấu hai chấm	SGK Tập 1 - trang 40	
3	Từ trái nghĩa; Câu khiến	SGK Tập 1 - Trang 118	

4	Đọc: Cây gạo (tiết 1)	SGK Tập 2 - Trang 27	
5	Nói và nghe: Kể chuyện Sơn Tinh, Thủy Tinh	SGK Tập 2 - Trang 89	Sách giáo khoa Tiếng Việt 3, tập 2 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2022.

MÔN: TIẾNG ANH (LỚP 3)

STT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Nội dung dạy học
1	Unit 5 – Lesson 1.1 Sports & hobbies	73	SGK tr 68
2	Unit 5 – P.E Lesson 4.2 Sports & hobbies	83	SGK tr 78
3	Unit 5 – Review & Practice 1 Sports & hobbies	85	SGK tr 80
4	Unit 6 – Lesson 1.2 Clothes	88	SGK tr 83
5	Unit 6 – Lesson 2.2 Clothes	91	SGK tr 86
6	Unit 7 – Lesson 3.1 Toys	109	SGK tr 102
7	Unit 7 – Lesson 3.2 Toys	110	SGK tr 103
8	Unit 7 – Math Lesson 4.3 Toys	114	SGK tr 107
9	Unit 8 – Lesson 2.3 Food	122	SGK tr 115
10	Unit 8 – Culture Lesson 4.2 Food	127	SGK tr 120

Ghi chú:

Sử dụng sách học sinh Tiếng Anh 3 i-Learn Smart Start, NXB ĐHSP TP.HCM - Tổng chủ biên: Võ Đại Phúc; in xong và nộp lưu chiểu năm 2022 (Chương trình dạy 4 tiết/tuần)

SGK được thẩm định bởi Hội đồng quốc gia thẩm định SGK lớp 3 (theo quyết định số 1908/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo)

Phần II
NỘI DUNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY
TRONG THI TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Gợi ý xây dựng kế hoạch bài dạy:

Tên bài dạy:.....

Tiết: (Nếu bài học có nhiều tiết thì ghi tiết thứ mấy trong bài)

Môn học:.....

Lớp:.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học/tiết học, học sinh đạt được các yêu cầu sau:

1. Về năng lực

- Nêu đầy đủ, cụ thể yêu cầu học sinh làm được gì (biểu hiện cụ thể của năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần phát triển) phù hợp với nội dung bài học/tiết học.

- Mỗi yêu cầu cần đạt về năng lực được trình bày theo cấu trúc:

+ Chỉ số hành vi của năng lực cần phát triển

+ Mức độ yêu cầu của hành vi đó

+ Nội dung tương ứng trong bài học.

2. Về phẩm chất

Nêu đầy đủ, cụ thể yêu cầu hành vi (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần phát triển) phù hợp với nội dung bài học/tiết học.

3. Vận dụng:

Vận dụng được vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

2. Học sinh

Lưu ý: Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được yêu cầu cần đạt của bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tên hoạt động (Thời gian)	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động mở đầu: khởi động, kết nối (... phút).		
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới/Khám phá: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới ... (... phút).		
3. Hoạt động luyện tập, thực hành (... phút).		
4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (nếu có) (... phút).		

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

Handwritten mark

PHU LUC 03

Phần 1

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH THI TUYỂN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC SƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐTT ngày 30/6/2023
của Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục quận Đống Đa năm 2023).

- Hình thức thực hành thông qua giảng dạy đối với tuyển giáo viên để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian Thi thực hành: 30 phút.

(Trước khi thi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

- Thang điểm: 100 điểm

1. MÔN NGỮ VĂN

STT	Tên văn bản	Bài học	Tiết - Nội dung chính
1	Nếu cậu muốn có một người bạn... (Trích <i>Hoàng tử bé</i> , Ăng-toan Đơ Xanh -tơ Ê- xu-pe-ri)	Bài 1. Tôi và các bạn	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
2	Mây và sóng (Ra-bin-đơ-ra-nát Ta-go)	Bài 2. Gõ cửa trái tim	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
3	Cô bé bán diêm (Han Cri-xti-an An-đéc-xen)	Bài 3. Yêu thương và chia sẻ	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
4	Gió lạnh đầu mùa (Thạch Lam)	Bài 3. Yêu thương và chia sẻ	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
5	Chuyện cô nước mình (Lâm Thị Mĩ Dạ)	Bài 4. Quê hương yêu dấu	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
6	Cây tre Việt Nam (Thép Mới)	Bài 4. Quê hương yêu dấu	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
7	Thánh Gióng	Bài 6. Chuyện kể về những người anh hùng	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
8	Cây khế	Bài 7. Thế giới cổ tích	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
9	Xem người ta kia! (Lạc Thanh)	Bài 8. Khác biệt và gần gũi	Tiết 2 (Khám phá văn bản)
10	Các loài sống chung với nhau như thế nào? (Ngọc Phú)	Bài 9. Trái Đất - ngôi nhà chung	Tiết 2 (Khám phá văn bản)

***Ghi chú:** Sử dụng Sách giáo khoa Ngữ văn 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021

2. MÔN LỊCH SỬ

STT	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
1	Bài 3. Thời gian trong lịch sử	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vì sao phải xác định thời gian trong lịch sử? 2. Các cách tính thời gian trong lịch sử
2	Bài 4. Nguồn gốc loài người	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quá trình tiến hóa từ Vượn người thành người 2. Những dấu tích của quá trình chuyển biến từ Vượn người thành người ở Đông Nam Á và Việt Nam
3	Bài 5: Xã hội nguyên thủy	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy 2. Đời sống vật chất và tinh thần của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam
4	Bài 6. Sự chuyển biến và phân hóa của xã hội nguyên thủy	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sự phát hiện ra kim loại và bước tiến của xã hội nguyên thủy 2. Sự tan rã của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam
5	Bài 8. Ấn Độ cổ đại	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Điều kiện tự nhiên 2. Chế độ xã hội ở Ấn Độ cổ đại 3. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu
6	Bài 12. Sự hình thành và bước đầu phát triển của các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X)	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sự hình thành các vương quốc phong kiến 2. Hoạt động kinh tế ở các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thế kỉ X
7	Bài 13. Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tín ngưỡng, tôn giáo 2. Chữ viết – văn học 3. Kiến trúc – điêu khắc
8	Bài 15. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc 2. Những chuyển biến về kinh tế - xã hội trong thời Bắc thuộc
9	Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt	1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sức sống của nền văn hóa bản địa 2. Tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Hoa

10	Bài 18. Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X	1	1. Họ Khúc và họ Dương dựng quyền tự chủ 2. Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938
----	---	---	---

***Ghi chú:**

Sử dụng sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

3. MÔN TIẾNG ANH

STT	Bài	Tên bài	Tiết - Nội dung chính
1	Unit 2	My house	Lesson 1 – Getting started A look inside (SGK tập 1 tr 16,17)
2	Unit 3	My friends	Lesson 5 – Skills 1 (SGK tập 1 tr ...)
3	Unit 4	My neighbourhood	Lesson 2 – A closer look 1 (SGK tập 1 tr 40)
4	Unit 5	Natural wonders of Viet Nam	Lesson 3 – A closer look 2 Reading + Speaking (SGK tập 1 tr ...)
5	Unit 6	Our Tet holiday	Lesson 6 – Skills 2 Listening + Writing (SGK tập 1 tr 65)
6	Unit 7	Television	Lesson 3 – A closer look 2 (SGK tập 2 tr 9,10)
7	Unit 8	Sports and games	Lesson 1 – Getting started At a gym (SGK tập 2 tr 16,17)
8	Unit 9	Cities of the world	Lesson 5 – Skill 1 Reading + Speaking (SGK tập 2 tr 32)
9	Unit 10	Our house in the future	Lesson 2 – A closer look 1 (SGK tập 2 tr 40)
10	Unit 11	Our greener world	Lesson 3 – A closer look 2 (SGK tập 2 tr ...)

*** Ghi chú:**

- Sử dụng sách Tiếng Anh 6 Global Success, Sách học sinh tập 1, 2. NXB Giáo dục Việt Nam 2022.

* Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Chi (chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang.

- Trong kế hoạch dạy học, không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ các hoạt động của giáo viên, học sinh và đặc trưng của môn học; cần thiết kế linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế; thể hiện tính sáng tạo, đổi mới trong việc vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh THCS.

4. MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

STT	Tên bài	Lớp	Tiết thứ	Nội dung chính
1	Bài 4. Tôn trọng sự thật	6	1	I. Tôn trọng sự thật, biểu hiện của tôn trọng sự thật. II. Bài luyện tập 1 III. Bài vận dụng 2
2	Bài 5. Tự lập	6	2	I. Ý nghĩa của tự lập II. Bài luyện tập 3 III. Bài vận dụng 2
3	Bài 7. Ứng phó với tình huống nguy hiểm	6	1	I. Nhận biết các tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó. II. Bài luyện tập 1, 2 III. Bài vận dụng 2
4	Bài 8. Tiết kiệm	6	1	I. Tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm II. Bài luyện tập 1,2 III. Bài vận dụng 2
5	Bài 10. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	6	2	I. Thực hiện quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân II. Bài luyện tập 3 III. Bài vận dụng 2
6	Bài 3: Học tập tự giác, tích cực	7	2	I. Ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực. II. Bài luyện tập 2, 3. III. Bài vận dụng số 1
7	Bài 4: Giữ chữ tín	7	1	I. Chữ tín và biểu hiện của giữ chữ tín II. Bài luyện tập số 1,2 III. Bài vận dụng số 1.
8	Bài 6: Ứng phó với tâm lí căng thẳng	7	3	I. Cách ứng phó tích cực khi căng thẳng III. Bài luyện tập số 2,4 IV. Bài vận dụng số 1
9	Bài 7: Phòng, chống bạo lực học đường	7	1	I. Biểu hiện, nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. II. Bài luyện tập số 1, 2. III. Bài vận dụng số 2.
10	Bài 8: Quản lí tiền	7	2	I. Một số nguyên tắc quản lí tiền hiệu quả II. Bài luyện tập số 2,3 III. Bài vận dụng số 2

***Ghi chú:**

- Sử dụng Sách giáo khoa Giáo dục công dân 6 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021
- Sử dụng Sách giáo khoa Giáo dục công dân 7 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2022

5. MÔN TOÁN HỌC

TT	Bài	Tên bài	Tiết ... trong bài	Ghi chú
1	Bài 1	Chương II – Bài 10: Số nguyên tố	1	Lớp 6
2	Bài 2	Chương II – Bài 11: Ước chung – ƯCLN	1	Lớp 6
3	Bài 3	Chương IV – Bài 20: Chu vi và diện tích một số tứ giác đã học	1	Lớp 6
4	Bài 4	Chương VIII – Bài 35: Trung điểm đoạn thẳng	1	Lớp 6
5	Bài 5	Chương IX – Bài 38: Dữ liệu và thu thập dữ liệu	1	Lớp 6
6	Bài 6	Chương III – Bài 8: Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của 1 góc	1	Lớp 7
7	Bài 7	Chương III – Bài 9: Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết	1	Lớp 7
8	Bài 8	Chương IV – Bài 13: Hai tam giác bằng nhau. Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác	1	Lớp 7
9	Bài 9	Chương VII – Bài 25: Đa thức một biến	1	Lớp 7
10	Bài 10	Chương VII – Bài 26: Phép cộng và phép trừ đa thức một biến	1	Lớp 7

***Ghi chú:**

Sử dụng sách giáo khoa Toán 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

- Sử dụng sách giáo khoa Toán 7, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2022

6. MÔN TIN HỌC

STT	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
Chủ đề 1 - MÁY TÍNH VÀ CỘNG ĐỒNG			
1	Bài 1. Thông tin và dữ liệu	1	1. Thông tin và dữ liệu
2	Bài 2. Xử lý thông tin	1	1. Xử lý thông tin
3	Bài 3. Thông tin trong máy tính	1	1. Biểu diễn thông tin trong máy tính
Chủ đề 3 – TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN			
4	Bài 6. Mạng thông tin toàn cầu	2	3. Thực hành: Khai thác thông tin trên trang web
Chủ đề 4 – ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ			
5	Bài 9. An toàn thông tin trên Internet	1	1. Tác hại và nguy cơ khi sử dụng Internet. 2. Một số quy tắc an toàn khi sử dụng Internet
Chủ đề 5 - ỨNG DỤNG TIN HỌC			
6	Bài 10. Sơ đồ tư duy	2	3. Thực hành: Tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính.
7	Bài 12. Trình bày thông tin ở dạng bảng	1	4. Thực hành: Tạo bảng
Chủ đề 6 – GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH			
8	Bài 15. Thuật toán	1	1. Thuật toán 2. Mô tả thuật toán
9	Bài 16. Các cấu trúc điều khiển	1	1. Cấu trúc tuần tự, cấu trúc rẽ nhánh.
10	Bài 17: Chương trình máy tính	2	Thực hành: Tạo chương trình máy tính

Ghi chú:

- Sử dụng sách giáo khoa Tin học 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021
- Nội dung của tiết dạy bao gồm cả các hoạt động và thông tin như: khởi động, thực hành, luyện tập, vận dụng... được trình bày trong phần nội dung của mục đó trong sách giáo khoa.

7. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN
(Tuyển giáo viên Hóa học)

TT	Bài	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính	Ghi chú
1	Bài 10	Các thể của chất và sự chuyển thể	1	I. Các thể của chất: thể rắn, thể lỏng và thể khí	Lớp 6
2	Bài 10	Các thể của chất và sự chuyển thể	2	II. Sự chuyển thể của chất 1. Sự nóng chảy và sự đông đặc	Lớp 6
3	Bài 11	Oxygen – Không khí	2	IV. Vai trò của không khí V. Sự ô nhiễm không khí	Lớp 6
4	Bài 2	Nguyên tử	1	I. Quan niệm ban đầu về nguyên tử II. Mô hình nguyên tử Rơ-đơ-pho - Bo	Lớp 7
5	Bài 3	Nguyên tố hóa học	1	I. Nguyên tố hóa học	Lớp 7
6	Bài 4	Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	1	I. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố hóa học trong bảng tuần hoàn	Lớp 7
7	Bài 5	Phân tử - Đơn chất - Hợp chất	1	I. Đơn chất và hợp chất	Lớp 7
8	Bài 5	Phân tử - Đơn chất - Hợp chất	3	II. Phân tử	Lớp 7
9	Bài 6	Giới thiệu về liên kết hóa học	1	I. Cấu trúc electron bền vững của khí hiếm II. Liên kết ion	Lớp 7
10	Bài 7	Hóa trị và công thức hóa học	1	I. Công thức hóa học	Lớp 7

***Ghi chú:**

- Sử dụng sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.
- Sử dụng sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 7, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2022.
- Nội dung của các tiết dạy bao gồm cả các hoạt động và thông tin như: khám phá, thực hành, luyện tập, vận dụng, kết nối năng lực, kết nối nghề nghiệp ... được trình bày trong phần nội dung của mục đó trong sách giáo khoa.

7. KHOA HỌC TỰ NHIÊN
(Tuyển giáo viên Sinh học)

TT	Bài	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
1	Bài 19	Cấu tạo và chức năng các thành phần của tế bào	2	III. Tế bào động vật và tế bào thực vật
2	Bài 23	Tổ chức cơ thể đa bào	2	III. Từ mô tạo thành cơ quan IV. Từ cơ quan tạo thành hệ cơ quan
3	Bài 27	Vi khuẩn	2	III. Vai trò của vi khuẩn IV. Một số bệnh do vi khuẩn
4	Bài 29	Virus	1	I. Đa dạng virus II. Cấu tạo của virus
5	Bài 30	Nguyên sinh vật	1	I. Đa dạng nguyên sinh vật II. Vai trò của nguyên sinh vật
6	Bài 32	Nấm	1	I. Đa dạng nấm II. Vai trò của nấm
7	Bài 34	Thực vật	2	II. Các nhóm thực vật
8	Bài 34	Thực vật	3	III. Vai trò của thực vật
9	Bài 36	Động vật	1	II. Các nhóm động vật 2. Động vật có xương sống
10	Bài 38	Đa dạng sinh học	1	I. Đa dạng sinh học là gì? II. Vai trò của đa dạng sinh học

Ghi chú: Thí sinh sử dụng sách giáo khoa Môn Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, Tổng Chủ biên Vũ Văn Hùng, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2021.

7. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN
(Tuyển giáo viên Vật lý)

STT	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
CHƯƠNG III. LỰC TRONG ĐỜI SỐNG			
1	Bài 41. Biểu diễn lực	1	I. Các đặc trưng của lực
2	Bài 42. Biến dạng của lò xo		Cả bài
3	Bài 43. Trọng lượng. Lực hấp dẫn		Cả bài
4	Bài 44. Lực ma sát	1	I. Lực ma sát là gì? II. Lực ma sát nghỉ và lực ma sát trượt
CHƯƠNG IV. NĂNG LƯỢNG			
5	Bài 46. Năng lượng và sự truyền năng lượng		Cả bài
6	Bài 47. Một số dạng năng lượng		Cả bài
7	Bài 48. Sự chuyển hóa năng lượng		Cả bài
8	Bài 49. Năng lượng hao phí		Cả bài
CHƯƠNG X. TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI			
9	Bài 53. Mặt Trăng	1	I. Mặt Trăng và các hình dạng nhìn thấy
10	Bài 54. Hệ Mặt Trời	2	II. Các hành tinh của Hệ Mặt Trời

Ghi chú: - Sử dụng sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

- Nội dung của các tiết dạy bao gồm cả các hoạt động và thông tin như: khám phá, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng, em có biết, em có thể, ... được trình bày trong phần nội dung của mục đó trong sách giáo khoa.

8. MÔN CÔNG NGHỆ (Tuyển GV KTCN)

STT	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
CHƯƠNG I – NHÀ Ở			
1	Bài 1. Khái quát về nhà ở	1	I. Vai trò của nhà ở II. Đặc điểm chung của nhà ở
2	Bài 1. Khái quát về nhà ở	2	III. Kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam
3	Bài 2. Xây dựng nhà ở	1	I. Vật liệu làm nhà
4	Bài 2. Xây dựng nhà ở	2	II. Các bước chính xây dựng nhà ở
5	Bài 3. Ngôi nhà thông minh	1	I. Ngôi nhà thông minh
CHƯƠNG IV. ĐỒ DÙNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH			
6	Bài 10. Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình	1	I. Đồ dùng điện trong gia đình
7	Bài 11. Đèn điện	1	I. Khái quát chung II. Một số loại bóng đèn điện thông dụng (1. Bóng đèn sợi đốt; 2. Bóng đèn huỳnh quang)
8	Bài 12. Nồi cơm điện	1	I. Cấu tạo II. Nguyên lí làm việc
9	Bài 12. Nồi cơm điện	2	III. Lựa chọn sử dụng
10	Bài 13. Bếp hồng ngoại	1	I. Cấu tạo II. Nguyên lí làm việc

Ghi chú:

- Sử dụng sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.
- Nội dung của các tiết dạy bao gồm cả các hoạt động và thông tin như: khám phá, luyện tập, vận dụng, kết nối năng lực, kết nối nghề nghiệp ... được trình bày trong phần nội dung của mục đó trong sách giáo khoa.

9. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

STT	Tên bài	Tiết thứ	Ghi chú
1	Các động tác hỗ trợ kỹ thuật chạy cự li ngắn	1	Bài 1. Chủ đề 1 trang 8
2	Chạy giữa quãng	1	Bài 2. Chủ đề 1 trang 13
3	Xuất phát và chạy lao sau xuất phát	1	Bài 3. Chủ đề 1 trang 16
4	Các động tác hỗ trợ kỹ thuật ném bóng	1	Bài 1. Chủ đề 2 trang 24
5	Ra sức cuối cùng và giữ thăng bằng	1	Bài 2. Chủ đề 2 trang 28
6	Các động tác hỗ trợ kỹ thuật chạy cự li trung bình	1	Bài 1. Chủ đề 3 trang 37
7	Bài thể dục liên hoàn (Từ nhịp 1 đến nhịp 11)	1	Bài 1. Chủ đề 4 trang 48
8	Bài thể dục liên hoàn (Từ nhịp 12 đến nhịp 23)	1	Bài 2. Chủ đề 4 trang 53
9	Bài thể dục liên hoàn (Từ nhịp 24 đến nhịp 30)	1	Bài 3. Chủ đề 4 trang 60
10	TTTC: Các bài tập hỗ trợ và động tác kỹ thuật cơ bản của môn thể thao lựa chọn (giáo viên chọn)	1	Bài 1. Chủ đề 5 trang 65

*Ghi chú:

- Sử dụng sách giáo khoa GDTC 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

10. MÔN ÂM NHẠC

STT	Chủ đề	Tên bài	Ghi chú
1	1	- Lý thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc. - Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i>	
2	2	Hát: <i>Đời sống không già vì có chúng em</i>	
3	3	- Hát: <i>Thầy cô là tất cả</i> - Nghe nhạc: <i>Nhớ ơn thầy cô</i>	
4	4	Nhạc cụ tự chọn (Kèn phím/Sáo recorder)	
5	5	- Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 3</i> - Ôn bài hát: <i>Mưa rơi</i>	
6	5	- Thường thức âm nhạc: Giới thiệu kèn và sáo trúc - Ôn <i>Bài đọc nhạc số 3</i>	
7	6	- Lý thuyết âm nhạc: Giới thiệu cung và nửa cung - Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4 Pê-chi-a</i>	
8	6	Nhạc cụ tự chọn (Kèn phím/Sáo recorder)	
9	7	- Hát: <i>Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng</i> - Nghe nhạc: <i>Bài hát Auld Lang Syne</i>	
10	8	- Thường thức âm nhạc: Bài hát <i>Như có Bác trong ngày đại thắng</i> . - Ôn bài hát: <i>Bác Hồ - Người cho em tất cả</i>	

***Ghi chú:**

- Sử dụng sách giáo khoa Âm nhạc 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

11. MÔN MĨ THUẬT

STT	Bài	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
1	Bài 3. (Chủ đề 2: Ngôi nhà yêu thương)	Tạo hình ngôi nhà	1	Một số kiểu dáng ngôi nhà truyền thống. Tìm hiểu tạo hình nhà phố cổ qua tranh “Phố” của họa sĩ Bùi Xuân Phái. Cách tạo hình ngôi nhà qua sản phẩm mỹ thuật tranh in độc bản. Thực hiện một số sản phẩm mỹ thuật về chủ đề ngôi nhà yêu thương theo hình thức vẽ hoặc in. Sản phẩm mỹ thuật của học sinh.
2	Bài 4. (Chủ đề 2: Ngôi nhà yêu thương)	Thiết kế quà lưu niệm	1	Một số quà lưu niệm có tạo hình ngôi nhà để trang trí Các bước thiết kế quà lưu niệm hình ngôi nhà Thiết kế quà lưu niệm có sử dụng hình ảnh ngôi nhà Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
3	Bài 6. (Chủ đề 3: Hoạt động trong trường học)	Thiết kế đồ chơi	1	Một số sản phẩm thiết kế đồ chơi Các bước thực hiện đồ chơi đá bóng Thiết kế đồ chơi thể hiện chủ đề Hoạt động trong trường học từ vật liệu sẵn có Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
4	Bài 8. (Chủ đề 4: Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ tiền sử)	Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ tiền sử	1	Một số di sản Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ tiền sử Các bước thực hiện sản phẩm mỹ thuật mô phỏng rìu đá Mô phỏng một di sản mỹ thuật Việt Nam thời kỳ tiền sử em yêu thích từ vật liệu sẵn có Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
5	Bài 10. (Chủ đề 5: Trò chơi dân gian)	Thiết kế thiệp chúc mừng	1	Một số thiệp chúc mừng có sử dụng hình ảnh trò chơi dân gian Cách sử dụng trò chơi dân gian trong thiết kế thiệp chúc mừng Thiết kế thiệp chúc mừng sinh nhật bạn có sử dụng hình ảnh trò chơi dân gian Sản phẩm mỹ thuật của học sinh

6	Bài 11. (Chủ đề 6: Sắc màu lễ hội)	Hòa sắc trong tranh chủ đề lễ hội)	1	Quang cảnh và hoạt động trong lễ hội Cách thể hiện hòa sắc trong sản phẩm mỹ thuật 2D về chủ đề lễ hội Cách thể hiện hòa sắc trong sản phẩm mỹ thuật 3D về chủ đề lễ hội Thể hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề lễ hội bằng hình thức nặn hoặc vẽ Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
7	Bài 12. (Chủ đề 6: Sắc màu lễ hội)	Màu sắc lễ hội trong thiết kế lịch treo tường	1	Một số sản phẩm lịch treo tường có sử dụng màu sắc lễ hội Các bước sử dụng sắc màu lễ hội trong thiết kế lịch treo tường Thiết kế một tờ lịch treo tường và sử dụng sắc màu lễ hội để trang trí Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
8	Bài 14. (Chủ đề 7: Cuộc sống thường ngày)	Thiết kế thời gian biểu	1	Thời gian biểu về một số hoạt động thường ngày Thiết kế thời gian biểu hằng ngày cho bản thân Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
9	Bài 15. (Chủ đề 8: Mỹ thuật thời kì cổ đại)	Mỹ thuật thế giới thời kì cổ đại	1	Một số di sản mỹ thuật thế giới thời kì cổ đại Các bước thực hiện sản phẩm mỹ thuật mô phỏng kim tự tháp Thực hiện sản phẩm mỹ thuật về một di sản mỹ thuật thế giới thời kì cổ đại mà em yêu thích bằng hình thức mô hình nặn Sản phẩm mỹ thuật của học sinh
10	Bài 16. (Chủ đề 8: Mỹ thuật thời kì cổ đại)	Mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại	1	Một số di sản mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại Cách thiết kế áo dài có sử dụng hoa văn của di sản mỹ thuật Việt Nam Sử dụng hoa văn di sản mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại để trang trí áo dài Sản phẩm mỹ thuật của học sinh

***Ghi chú:**

- Sử dụng sách giáo khoa Mỹ thuật 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021.

- Mỗi bài học trong SGK Mỹ thuật 6 được tổ chức thành 4 hoạt động (Quan sát, thể hiện, thảo luận, vận dụng). Ở tiết 1, nội dung của tiết dạy gồm hoạt động: quan sát, thể hiện (có thể ở mức độ chưa hoàn thiện hoặc hoàn thiện sản phẩm mỹ thuật tùy theo từng bài học) được trình bày trong phần nội dung của mục đó của sách giáo khoa.

12. MÔN CÔNG NGHỆ (Tuyển GV KTNN)

TT	Bài	Tên bài	Tiết thứ	Nội dung chính
1	Bài 2	Làm đất trồng cây		Cả bài
2	Bài 3	Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng	2	III. Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng
3	Bài 4	Thu hoạch sản phẩm trồng trọt		Cả bài
4	Bài 5	Nhân giống vô tính cây trồng	2	III. Nhân giống bằng phương pháp giâm cành
5	Bài 7	Giới thiệu về rừng		Cả bài
6	Bài 8	Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng	2	II. Chăm sóc cây rừng III. Bảo vệ rừng và môi trường sinh thái
7	Bài 11	Phòng và trị bệnh cho vật nuôi		Cả bài
8	Bài 12	Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ	1	I. Chuồng nuôi II. Thức ăn và cho ăn
9	Bài 14	Giới thiệu về thủy sản		Cả bài
10	Bài 15	Nuôi cá ao	1	I. Chuẩn bị ao nuôi và cá giống II. Chăm sóc và phòng, trị bệnh cho cá

***Ghi chú:**

- Sử dụng sách giáo khoa Môn Công nghệ 7, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, Tổng Chủ biên Lê Huy Hoàng, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2022.

Phần II

NỘI DUNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY TRONG THI TUYỂN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC SƠ SỞ

Gợi ý xây dựng kế hoạch bài dạy:

Tên bài dạy:

Tiết: (Nếu bài học có nhiều tiết thì ghi tiết thứ mấy trong bài học)

Môn học:

Lớp:

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:** Nêu các nội dung kiến thức học sinh cần học trong bài.

2. **Năng lực:** Nêu cụ thể yêu cầu học sinh làm được gì (biểu hiện cụ thể của năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần hình thành và phát triển) trong hoạt động học để chiếm lĩnh và vận dụng kiến thức của bài.

3. **Phẩm chất:** Nêu cụ thể yêu cầu và hành vi, thái độ (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần hình thành và phát triển gắn với nội dung bài dạy) của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy.

III. Nội dung và tiến trình dạy học

1. **Tổ chức lớp:**

2. **Tiến trình tiết dạy:**

- **Hoạt động 1:** Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu (*Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động*).

- **Hoạt động 2:** Hình thành kiến thức mới/Giải quyết vấn đề/Thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1 (*Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động*).

- **Hoạt động 3:** Luyện tập.

- **Hoạt động 4:** Vận dụng.

.....

3. **Ghi chú:**

a. Cấu trúc và nội dung kế hoạch bài dạy trình bày theo hướng dẫn trong Phụ lục IV, Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

b. Mỗi hoạt động trình bày 4 nội dung: Mục tiêu; Nội dung (hiểu là nội dung hoạt động học); Sản phẩm (của hoạt động học); Tổ chức thực hiện.

Với nội dung “Tổ chức thực hiện” trình bày thể hiện được các bước tổ chức:

- Giao nhiệm vụ học tập (giáo viên giao, học sinh nhận).

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ).

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận).

- Kết luận, nhận định (giáo viên làm rõ vấn đề cần giải quyết, chốt vấn đề/kiến thức/kỹ năng, rút kinh nghiệm các hoạt động học, giao nhiệm vụ tiếp theo).

c. Mỗi bài dạy có thể thực hiện trong 1 hay nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập cần đảm bảo yêu cầu cần đạt.

12

Với bài dạy có thời lượng 2 tiết trở lên, trước khi trình bày Hoạt động 1 cần trình bày việc phân bổ thời lượng từng tiết học cho các nội dung trong bài và chỉ trình bày nội dung hoạt động của 1 tiết được chỉ định.

Trường hợp yêu cầu xây dựng kế hoạch bài dạy 1 tiết trong bài học có từ 2 tiết trở lên thì có thể trong tiến trình dạy học tiết yêu cầu đó không trình bày đủ 4 hoạt động ở “mục 2 của phần III” bên trên; Ví dụ có thể thiếu hoạt động luyện tập hoặc vận dụng thì khi đó ở cuối của tiết học đó cần trình bày tóm tắt dự kiến ở hoạt động luyện tập hoặc vận dụng liên quan tới nội dung của tiết soạn.

d. Hình thức trình bày các hoạt động có thể sử dụng bảng, cột hoặc không. Trong kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ hoạt động cụ thể của giáo viên và học sinh.

Lưu ý: Bản Kế hoạch bài dạy/Giáo án phải thể hiện toàn bộ hoạt động của giáo viên và học sinh, đặc biệt quan tâm tới việc giáo viên tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn cho học sinh tích cực, chủ động, hợp tác, ... trong lĩnh hội kiến thức, hình thành và rèn luyện kỹ năng nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực.

PHU LUC 04

NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH THI TUYỂN NHÂN VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐTT ngày 30/6/2023
của Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục quận Đống Đa năm 2023).*

- Hình thức phỏng vấn đối với tuyển nhân viên
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi phỏng vấn: 30 phút.
(Trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)
- Thang điểm: 100 điểm

A. NHÂN VIÊN VĂN THƯ TRƯỞNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. Nội dung về chuyên môn nghiệp vụ

1. Nguyên tắc, yêu cầu quản lý công tác văn thư và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác văn thư

- Nguyên tắc, yêu cầu quản lý công tác văn thư
- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác văn thư.

2. Soạn thảo và ban hành văn bản hành chính

- Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
- Quy định về soạn thảo và ký ban hành văn bản hành chính.

3. Quản lý văn bản

- Nguyên tắc quản lý văn bản.
- Trách nhiệm quản lý văn bản.
- Nội dung thực hiện quy trình quản lý văn bản.

4. Lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu và Lưu trữ cơ quan

- Khái niệm hồ sơ, danh mục hồ sơ, lập hồ sơ.
- Quy định về lập danh mục hồ sơ.
- Yêu cầu đối với lập hồ sơ.
- Phương pháp lập hồ sơ.
- Thành phần, thời hạn, thủ tục nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan.
- Trách nhiệm lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan.

5. Quản lý và sử dụng con dấu

- Quy định về quản lý con dấu và thiết bị khóa bí mật.
- Quy định về sử dụng con dấu và thiết bị khóa bí mật.

II. Vận dụng chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn

1. Vận dụng quy định vào quá trình soạn thảo một văn bản cho nhà trường.
2. Liên hệ thực tế, giải quyết một tình huống.

III. Tài liệu tham khảo

1. Luật Lưu trữ Việt Nam 2011.
2. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
3. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.
4. Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.
5. Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 10/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
6. Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan, tổ chức thuộc thành phố Hà Nội.

B. NHÂN VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. Quy định chung

- Năng lực:

- + Nắm được các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ công nghệ thông tin
- + Thành thạo về tin học văn phòng.
- + Khả năng phối hợp trong công việc tốt
- + Quản lý hệ thống máy tính, máy chủ, hệ thống mạng, Wifi và các thiết bị công nghệ thông tin của nhà trường.
- + Quản lý các phần mềm nghiệp vụ, CSDL ngành giáo dục.
- + Đề xuất phương án bảo trì, nâng cấp hệ thống, thay đổi dịch vụ theo yêu cầu phát triển của nhà trường.

- Kỹ năng:

- + Xử lý tình huống;
- + Khả năng phân tích;
- + Kỹ năng giao tiếp;
- + Kỹ năng phối hợp;
- + Sử dụng ngoại ngữ;
- + Kỹ năng tin học, máy tính.

II. Tài liệu tham khảo

- Các Văn bản, hiểu biết về công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin của Chính phủ, Chính phủ số và chuyển đổi số: Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng 2030; Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 định



hướng đến năm 2025; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Các Thông tư của Bộ GDĐT, Bộ TTTT: Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022; Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017; Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021, Thông tư 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019; Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020.